

Thứ Hai, ngày 28 tháng 10 năm 2024

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM

PHONG TRÀO CHĂM SÓC CÂY XANH (Tiết 25)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nắm được kế hoạch của nhà trường về tổ chức phong trào chăm sóc cây xanh.
- HS có ý thức tự giác, tích cực, rèn luyện bản thân và tham gia phong trào bằng những hành động, việc làm cụ thể.
- HS Nhận thức được ý nghĩa của việc chăm sóc cây xanh.
- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5’)

- GV cùng HS ổn định tổ chức, nhắc nhở HS chỉnh đốn hàng ngũ, trang phục để thực hiện nghi lễ chào cờ.

2. Hoạt động Khám phá (14 – 15’)

- GV cùng HS thực hiện nghi lễ chào cờ.
- HS nghe GV nhận xét kết quả thi đua của tuần vừa qua và phát động phong trào của tuần tới.
- GV phát động phong trào chăm sóc cây xanh trong toàn trường gồm các nội dung sau:
 - + *Mục đích phát động phong trào: Mỗi HS có những hành động và việc làm cụ thể để hưởng ứng phong trào chăm sóc cây xanh, góp phần tạo dựng môi trường sống xanh – sạch – đẹp.*
 - + *GV gợi ý một số hoạt động HS có thể thực hiện để hưởng ứng phong trào chăm vườn cây xanh: trồng cây, tưới cây, nhổ cỏ, vun xới cho cây, quét dọn lá cây khô,...*
 - + *Thời gian và hình thức thực hiện: trong các giờ hoạt động trải nghiệm, thực hành, ngoại khóa hoặc ngoài giờ trên lớp.*

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (9 – 10’)

- GV HDHS thực hành chăm sóc bồn cây của lớp mình.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

- HS chia sẻ về việc chăm sóc bồn cây hàng tuần.
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

KI – LÔ – GAM (Tiết 41)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận biết được đơn vị đo khối lượng ki – lô – gam, cách đọc, viết các đơn vị đo đó.
- Biết so sánh số đo ki – lô – gam để nhận biết được vật nặng hơn, nhẹ hơn.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 - 4')

- Cả lớp hát bài “Vui đến trường”
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')

- GV cho HS quan sát tranh sgk/tr.59.
- Quan sát cân thăng bằng và hỏi:
 - Con Sóc và 1 quả bưởi có cân nặng như thế nào?

(*Con Sóc cân nặng bằng 1 quả bưởi.*)

- Cho HS quan sát quả cân 1kg.
- GV giới thiệu đây là quả cân nặng 1kg.
- Cho HS quan sát tranh sgk/tr.59.
- Hộp sữa cân nặng 1kg, túi gạo cân nặng 1kg (khi cân thăng bằng).
- 1 ki – lô – gam được viết tắt kg.
- Nhận xét, tuyên dương.
 - GV lấy ví dụ: *Quả bí cân nặng 1kg, gói đường cân nặng 1kg (khi cân thăng bằng).*

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (17 - 18')

Bài 1/Trang 60: Chọn Đ hoặc S vào ô trống:

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- Cho HS quan sát tranh sgk/tr.60.
- HS trả lời câu nào đúng, câu nào sai.
- Câu a, b, c, e là đúng. Câu d sai

+ Vì quả bóng nhẹ hơn 1 kg, 1kg nặng bằng quả bưởi. Vậy quả bóng nhẹ hơn quả bưởi. Nên quả bóng nặng bằng quả bưởi là sai.

+ Vì sao câu e đúng?

+ Vì nải chuối nặng hơn 1kg, 1kg nặng bằng quả bưởi. Vậy nải chuối nặng hơn quả bưởi.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2/Trang 60

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- GV hướng dẫn mẫu: 2 kg đọc là “hai ki-lô-gam”: quả bí nặng 2 ki – lô – gam,...

- Một số HS đọc trước lớp.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 3/Trang 60

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- HS quan sát tranh và trả lời câu a.

+ Hãy tìm số cân nặng của mỗi hộp?

- Hộp A cân nặng 3 kg, hộp B cân nặng 4kg, hộp C cân nặng 5kg.

+ Câu b: yêu cầu HS so sánh số cân nặng mỗi hộp và tìm ra hộp nặng nhất và hộp nhẹ nhất.

- Hộp nặng nhất là hộp C, hộp nhẹ nhất là hộp A.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- Lấy ví dụ 1 kg bông và 1 kg sắt cái nào nặng hơn?

+ 2 loại bằng nhau vì đều bằng 1kg.

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN**LUYỆN TẬP (Tiết 42)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- HS làm quen phép tính cộng, phép tính trừ với số đo ki – lô – gam.

- Vận dụng vào giải toán liên quan đến các phép tính cộng, trừ với số đo ki – lô – gam.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức chơi trò chơi: “*Lật mảnh ghép*”.
- HS tham gia chơi.
- GV nhận xét và dẫn dắt vào bài mới.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

Bài 1/Trang 61

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn HS thực hiện lần lượt các yêu cầu.
- GV đưa ra câu hỏi hướng dẫn:
 - + Muốn thực hiện các phép tính ta làm thế nào?
 - + Khi tính ta cần lưu ý điều gì? (cần ghi tên viết tắt của đơn vị đo ki-lô-gam (kg) ở cả thành phần và kết quả của phép tính.
- HS thực hiện lần lượt các phép tính
- Nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 2/Trang 61

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh, tính số ki-lô-gam ở mỗi đĩa cân, rồi trả lời câu hỏi.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3/Trang 61

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh, phân tích bài.
- Yêu cầu HS nêu bài toán và tự giải vào vở.
- HS làm bài vào vở.

Bài giải:

Cả hai bao thóc cân nặng là:

$$30 + 50 = 80 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 80kg.

- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 4/Trang 61

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS thực hiện giải bài vào vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

Bài giải

Rô – bột B cân nặng là:

$$32 + 2 = 34 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 34 kg.

Bài giải

Rô – bột C cân nặng là:

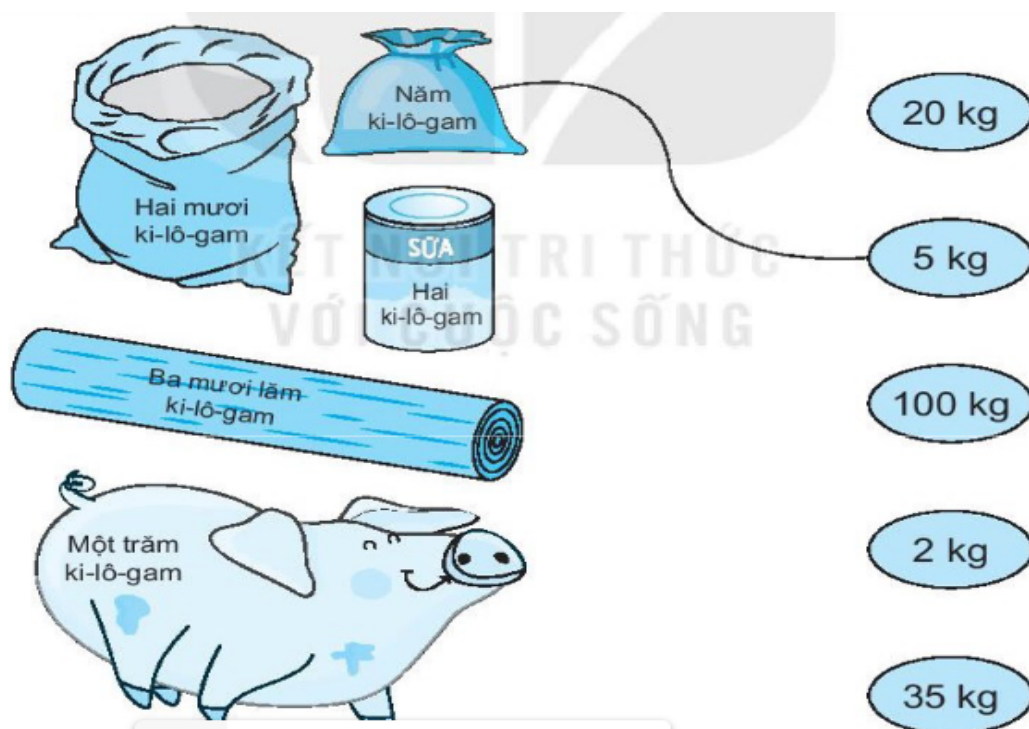
$$32 - 2 = 30 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 30 kg.

- GV đưa ra câu hỏi :
 - + Rô-bột nào nặng nhất?
 - + Rô-bột nào nhẹ nhất?
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS thi “Ai nhanh, ai đúng?”: Nói



- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 81, 82)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kĩ năng đọc thông qua hoạt động đọc đúng các bài đã học, đồng thời đọc thêm những văn bản mới.
- Củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.
- Củng cố kĩ năng vận dụng Tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ về đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình, phân biệt từ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm. Viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực ngôn ngữ.
- Có tình cảm quý mến bạn bè, kính trọng thầy cô giáo, yêu quý mọi người xung quanh; rèn kĩ năng hợp tác làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (4 – 5')

- Cho lớp hát và vận động theo nhạc bài hát: “Tập thể dục buổi sáng”.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (18 – 20’)**a. Tìm tên bài đọc tương ứng với nội dung bài**

- GV tổ chức cho HS làm việc theo nhóm:
- + Đưa hình ảnh cánh hoa bên trong (màu vàng) là tên 5 bài tập đọc được chọn trong các tuần từ tuần 1 – 8.
- + Cánh hoa bên ngoài (màu hồng) là nội dung các bài đọc.
- GV yêu cầu thảo luận nhóm 4- Ghép nội dung với tên bài đọc.
- HS thảo luận nhóm 4 - Đọc nội dung và lựa chọn đáp án đúng.
- Đại diện các nhóm trình bày.
- Đáp án: 1 – c; 2 – a; 3 – e; 4 – d; 5 – b
- GV nhận xét- tuyên dương.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (35 – 40’)**Chọn đọc một bài và trả lời câu hỏi**

- GV tổ chức hái hoa dân chủ. GV chuẩn bị 6 lá thăm tương ứng với 6 bài tập đọc đã học. (Đính thăm trên 1 chậu cây/ hoa.)
- Cho HS làm việc nhóm đôi đọc lại 6 văn bản đã học, trả lời các câu hỏi có trong bài.
- Mời đại diện các nhóm lên hái hoa và làm theo yêu cầu có trong thăm, trình bày trước lớp.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét - tuyên dương – chốt đáp án đúng.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (5 – 7’)

- Chia sẻ cảm nghĩ sau khi đọc bài đọc?
- Chia sẻ về một bài đọc mà em thích nhất.
- GV nhận xét giờ học.

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Ba, ngày 29 tháng 10 năm 2024

TIẾNG VIỆT
ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 83, 84)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố và phát triển kỹ năng nghe- viết
- Viết đúng đoạn chính tả theo yêu cầu.
- Làm đúng các bài tập chính tả.
- Rèn kỹ năng chính tả thông qua trò chơi đoán từ.
- Biết quan sát và viết đúng các nét chữ, trình bày đẹp bài chính tả.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: File bài giảng; Mẫu chữ hoa G.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')**

- Cho HS hát múa theo nhạc: “Lớp chúng ta đoàn kết”
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành**a. Nghe – viết chính tả. Cô giáo lớp em 2 khổ thơ đầu (18 - 20')**

- GV đọc đoạn chính tả cần nghe viết.
- Gọi HS đọc lại đoạn chính tả.
- GV hỏi:
 - + Đoạn thơ có những chữ nào viết hoa?
 - + Đoạn thơ có chữ nào dễ viết sai?
- HDHS thực hành viết từ dễ viết sai vào bảng con.
- GV đọc cho HS nghe viết.
- YC HS đổi vở soát lỗi chính tả.
- Nhận xét, đánh giá bài HS.

b. Trò chơi: Đoán từ (12 - 15')

- Gọi HS đọc YC
- Tổ chức cho HS làm việc theo nhóm 4 Mỗi nhóm ghi đáp án của mình vào bảng nhóm. Nhóm nào làm nhanh, đúng thì thắng.
- GV nhận xét – chốt.

c. Viết tên đồ vật trong mỗi hình (10 – 12')

- Gọi HS đọc yêu cầu
- GV cho HS làm việc theo nhóm 4 với nội dung sau:
 - + Quan sát các đồ vật trong tranh.
 - + Nói tên đồ vật.
- Đại diện các nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét – chốt.

d. Hỏi đáp về công dụng của từng đồ vật ở bài tập 5 (10 - 12')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi với nội dung:
 - + Đọc câu mẫu trong SGK.
 - + Quan sát lại các đồ vật trong tranh ở BT5.
 - + Hỏi đáp về công dụng của đồ vật.
- Đại diện một số cặp trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét - chốt.

e. Ghép các từ ngữ để tạo thành 4 câu nêu đặc điểm (8 - 10')

- HS đọc yêu cầu.
- Cho HS làm việc theo nhóm 6 nội dung:

- + Đọc các từ ngữ hàng trên (chỉ sự vật)
- + Đọc các từ ngữ hàng dưới (các từ chỉ đặc điểm)
- + Chọn các từ ngữ hàng trên sao cho phù hợp với hàng dưới.
- + Đại diện nhóm ghi bảng.
- Đại diện các nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét- chốt- tuyên dương.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (1 – 2')

- HS thi nêu đặc điểm phù hợp với đồ dùng trong lớp học theo cặp đôi.
- GV nhận xét tiết học

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM
CHĂM SÓC CÂY XANH (Tiết 26)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS kể được tên một số cây xanh ở trường, nơi trồng và các công việc cần làm để chăm sóc cây xanh.
- HS chia sẻ các cách chăm sóc cây xanh ở trường, giúp cây phát triển tươi tốt.
- HS hiểu được ý nghĩa của việc trồng và chăm sóc cây xanh.
- Bồi dưỡng cho HS phẩm chất nhân ái, trung thực, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: phiếu quan sát.
- HS: Găng tay, khẩu trang, xô tưới cây.....

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**1. Hoạt động Khởi động (3 - 5')**

- GV HDHS tập trung, ổn định dưới sân trường.
- GV kiểm tra đồ dùng, dụng cụ chuẩn bị của HS.
- GV dẫn dắt vào tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')*** Cây xanh trường em**

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho các nhóm đi quan sát cây xanh ở trường để tìm hiểu về các nội dung sau: tên cây, nơi trồng từng loại cây, việc cần làm để chăm sóc cây.
- GV phân công cho các nhóm quan sát ở các khu vực khác nhau, chú ý đảm bảo an toàn, thuận lợi trong quá trình quan sát.
- GV yêu cầu các nhóm ghi lại kết quả quan sát vào phiếu.

PHIẾU QUAN SÁT		
Tên nhóm:		
Tên cây	Nơi trồng	Việc cần làm để chăm sóc cây

- GV YC 2 – 3 nhóm chia sẻ kết quả quan sát trước lớp.
- **Kết luận:** Khuôn viên của nhà trường trồng nhiều loại cây xanh nhằm đem lại môi trường không khí trong lành, tươi mát cho mọi người. Các em hãy có ý thức chăm sóc cây xanh nhé.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (15 – 17')

* Cách chăm sóc cây xanh

- GV chia lớp thành các nhóm.
- GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm theo câu hỏi: Chúng ta cần làm gì để chăm sóc cây xanh, giúp cây phát triển tươi tốt?
- Đại diện 2 đến 3 nhóm lên chia sẻ trước lớp.
- GV và HS nhận xét, đóng góp ý kiến về kết quả thảo luận của các nhóm.
- GV HDHS thực hành chăm sóc các bồn cây trong sân trường theo nhóm.
- GV nhận xét, động viên, tuyên dương nhóm thực hiện tốt.
- **Kết luận:** Cây xanh có rất nhiều lợi ích trong cuộc sống. Để cây xanh phát triển tươi tốt, chúng cần được chăm sóc và bảo vệ. Mỗi chúng ta cần góp sức trong việc trồng và chăm sóc cây xanh. Những công việc chúng ta cần làm để chăm sóc cây xanh gồm: trồng cây, vun xới, tưới nước, nhổ cỏ xung quanh gốc cây,...

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- HS chia sẻ cảm nhận sau khi học xong bài học.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

LÍT (Tiết 43)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS nhận biết, cảm nhận về dung tích (so sánh lượng nước chứa trong đồ vật), về biểu tượng đơn vị đo lít.
- Biết đọc, viết đơn vị đo lít.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng, chai 1l, can 1l, 4 cái cốc, 1 bình nước.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Cả lớp vận động theo video bài “Vận động nhanh, chậm”
- GV giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá (13 - 14')

- GV cho HS quan sát chiếc bình và chiếc cốc.
- GV đưa ra một số câu hỏi hướng dẫn HS tìm hiểu:
 - + Hình dạng bình và cốc như thế nào?
 - + Cái nào đựng được nhiều nước hơn?
 - + Cái nào đựng được ít nước hơn?
- Từ so sánh lượng nước trong bình và cốc dẫn tới biểu tượng về “dung tích” (như là lượng nước trong mỗi đồ vật).
- GV rót hết nước từ bình sang 4 cốc.
- GV hỏi: Lượng nước ở bình rót ra được mấy cốc?
- Vậy lượng nước trong bình bằng lượng nước ở 4 cốc.
- GV giới thiệu cho HS biết ca 1 lít và chai 1 lít.
- Nếu ca và chai này chứa đầy nước, ta có lượng nước trong chai, ca là 1 lít.
- Giới thiệu đây chính là đơn vị đo lít, viết tắt là l.
- GV hướng dẫn HS cách đọc, viết tắt đơn vị đo dung tích lít.
- GV lấy ví dụ: *Cô lấy nước rót đầy 2 ca 1 lít. Vậy cô có mấy lít nước ?*
- GV nhận xét, khen ngợi.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 - 15')

Bài 1/Trang 63

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh sgk/tr.63
- Hãy so sánh lượng nước 1l ở ca 1l với lượng nước ở chai rồi lựa chọn câu trả lời đúng.

- HS quan sát, trả lời.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2/Trang 63

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh sgk/tr.63
- Hãy đọc các đơn vị đo có trong mỗi hình.
- HS đọc: mười lít, ba lít, hai lít, năm lít, hai mươi lít.
- Yêu cầu HS viết các đơn vị đo vào ô trống.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- Đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 3:

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
 - HS quan sát tranh sgk/tr.63
 - Viết số cốc nước vào ô trống?
 - So sánh lượng nước ở bình B nhiều hơn lượng nước ở bình A là mấy cốc?
- a) HS viết: Lượng nước ở bình A là 4 cốc. Lượng nước ở bình B là 6 cốc.
- b) HS so sánh bằng cách nhắm hoặc giải bài toán có lời văn.

Bài giải

Lượng nước ở bình B nhiều hơn lượng nước ở bình A là:

$$6 - 4 = 2 \text{ (cốc)}$$

Đáp số: 2 cốc

- GV nhận xét, khen ngợi.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 - 3')

- Lấy ví dụ có 1 cốc nước 1 lít và 1 bình nước 1 lít. Vậy lượng nước trong bình và cốc như thế nào? (Bằng nhau)
- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

LUYỆN TẬP (Tiết 44)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS làm quen với phép tính cộng, trừ với số đo dung tích lít (l).
- Vận dụng giải bài tập, bài toán thực tế liên quan các phép tính đó.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

GV: File bài giảng

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cho học sinh chơi trò chơi “Ai nhanh ai đúng.”
- GV nêu luật chơi: Chia lớp thành 3 nhóm. Thành viên mỗi nhóm sẽ giành quyền đưa ra kết quả của phép tính có sẵn trên bảng. Nhóm nào có nhiều đáp án đúng và nhanh nhất thì nhóm đó sẽ thắng cuộc.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

Bài 1/Trang 64

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- Yêu cầu HS làm bài theo mẫu.
- HS làm bài.

$$\begin{array}{l} \text{a) } 5\text{ l} + 4\text{ l} = 9\text{ l} \\ 7\text{ l} + 6\text{ l} = 13\text{ l} \end{array}$$

$$12\text{ l} + 20\text{ l} = 32\text{ l}$$

$$\begin{array}{l} \text{b) } 9\text{ l} - 3\text{ l} = 6\text{ l} \\ 11\text{ l} - 2\text{ l} = 9\text{ l} \end{array}$$

$$19\text{ l} - 10\text{ l} = 9\text{ l}$$

- Nhận xét, tuyên dương HS.
- Khi làm bài này ta lưu ý điều gì? (Lưu ý đơn vị đo)

Bài 2/Trang 64

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh sgk/tr.64

- HS tự làm vào vở.
- Tổ chức cho HS chia sẻ trước lớp.
- HS tự nhằm phép tính và nêu kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 3/Trang 64

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh sgk/tr.64
- HS chia sẻ trước lớp.
- HS tự nhằm phép tính và nêu kết quả.
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 4/Trang 65

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- HS quan sát tranh sgk/tr.65.
- + Đếm số ca nước ở cạnh mỗi vật?
- + Tính tổng số lít nước ở mỗi ca đó rồi ghi kết quả vào bảng.
- HS làm bài cá nhân vào vở thực hành toán.
- + So sánh các số ở bảng để xem đồ vật nào đựng nhiều nước nhất và đồ vật nào đựng ít nước nhất. (Can đựng nhiều nước nhất, bình đựng ít nước nhất)
- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 5/Trang 65

- 1 HS đọc yêu cầu bài.
- GV hướng dẫn HS phân tích bài toán.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- 1 HS tóm tắt bài toán.
- HS làm bài vào vở.

Bài giải:

Số lít nước mắm còn lại trong can là:

$$15 - 7 = 8 \text{ (l)}$$

Đáp số: 8l

- Nhận xét, tuyên dương.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS thi “Ai nhanh, ai đúng?”

$$30 \text{ l} + 10 \text{ l} =$$

$$40 \text{ l} + 20 \text{ l} =$$

$$6 \text{ l} + 7 \text{ l} =$$

$$15 \text{ l} - 6 \text{ l} =$$

$$25 \text{ l} - 5 \text{ l} =$$

- Nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Tư, ngày 30 tháng 10 năm 2024

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 85, 86)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kỹ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kỹ năng nghe và kể lại một câu chuyện.
- Củng cố kỹ năng vận dụng Tiếng Việt qua hoạt động mở rộng vốn từ ngữ về đồ dùng học tập, đồ dùng gia đình, phân biệt từ chỉ sự vật, hoạt động và đặc điểm của sự vật. Về câu, phân biệt câu giới thiệu, câu nêu hoạt động, câu nêu đặc điểm. Viết câu nêu đặc điểm hay công dụng của đồ vật, sử dụng dấu câu thích hợp trong những hoàn cảnh giao tiếp cụ thể.
- Phát triển kỹ năng trình bày, kỹ năng giao tiếp, hợp tác nhóm.
- Vận dụng kiến thức vào cuộc sống hàng ngày.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- Cho lớp hát và vận động theo nhạc bài hát: “Chiến binh xanh”.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động khám phá, luyện tập

a. Đóng vai, nói và đáp trong 4 tình huống (23 - 25')

- HS đọc yêu cầu.
- Chọn 1 trường hợp, hướng dẫn 1 cặp đôi thực hiện.
- GV yêu cầu HS làm việc cặp đôi theo các nội dung:
- + Đọc 1 lượt 4 tình huống.
- + Đọc từng tình huống và thảo luận đáp án đúng cho mỗi tình huống.
- Mời đại diện các nhóm trình bày kết quả.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét - chốt - tuyên dương.

b. Mỗi câu ở cột A thuộc kiểu câu nào ở cột B? (15 - 18')

- Cho HS làm việc nhóm đôi:
- GV gợi ý thêm câu giới thiệu có từ là; câu nêu hoạt động có từ chỉ hoạt động; câu nêu đặc điểm có từ chỉ đặc điểm.
- Đại diện nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét – Chốt - Tuyên dương.

c. Chọn dấu chấm hay dấu chấm hỏi thay cho ô vuông (13 - 15')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV yêu cầu HS nêu quy tắc: khi nào dùng dấu chấm, khi nào dùng dấu chấm hỏi?
- HS làm nhóm đôi - trao đổi chấm chéo.
- Đại diện nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét - Chốt - tuyên dương.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (8 – 10')

- GV tổ chức cho HS thi đặt câu hỏi và trả lời.
- Nhận xét, tuyên dương HS.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN

THỰC HÀNH VÀ TRẢI NGHIỆM

VỚI CÁC ĐƠN VỊ KI – LÔ – GAM, LÍT (Tiết 45)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Giới thiệu các loại cân thông dụng và cách sử dụng mỗi loại cân đó để cân các đồ vật theo đơn vị ki – lô – gam.

- Giới thiệu ca 1l, chai 1l và cách sử dụng để đong, đo dung tích ở các đồ vật theo đơn vị lít.

- Vận dụng thực hành cân nặng, đong, đo lượng nước vào một số bài toán trong thực tế

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, cân đồng hồ, cân bàn, một số đồ vật.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV cho HS hát bài hát: “*Vui đến trường*”.

- GV giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (9 – 10')

- GV cho HS quan sát tranh phần a Sgk/tr.66:

- GV giới thiệu các loại cân: cân đĩa, cân đồng hồ, cân bàn đồng hồ và cách sử dụng mỗi loại cân đó.

- GV hướng dẫn HS cân thử một số đồ vật và cân một số bạn trong lớp.

- GV cho HS quan sát ca 1l, chai 1l hoặc các cốc nhỏ dung để đong, đo lượng nước của một số đồ vật.

- Yêu cầu HS thực hành đong, đo lượng nước mà HS đã được chuẩn bị.

- Nhận xét, tuyên dương.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (14 - 15')

Bài 1/Trang 67

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- Cho HS quan sát tiếp tranh sgk/tr.67.

- Cho HS cầm vật thật trên tay và ước lượng, cảm nhận và trả lời.

a) Quyển vở nặng hơn. Bút chì nhẹ hơn.

b) Quả bóng bay nhẹ hơn. Quả bóng đá nặng hơn.

- Nhận xét, tuyên dương.

Bài 2/Trang 67

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

a) Cho HS quan sát tranh sgk/tr.67:

- Cho HS cầm vật thật trên tay và ước lượng, cảm nhận và trả lời.

b) Cho HS quan sát cân

- HS quan sát cân trong SGK

+ Quả bưởi cân nặng mấy ki – lô – gam?

- Quả bưởi cân nặng 1kg.

c) Cho HS cầm quả cam và quả bưởi lên tay và ước lượng hoặc cân và trả lời.

- HS cầm và ước lượng.

- Quả bưởi nặng hơn quả cam.

- HS cầm 2 quả mang đặt lên cân và quan sát số cân trên đồng hồ cân rồi trả lời. Quả cam nhẹ hơn 1kg.

- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.

- Đánh giá, nhận xét bài HS.

Bài 3/Trang 67

- 1 HS đọc yêu cầu bài.

- Cho HS quan sát cân đồng hồ sgk/tr.67:

+ Đọc số đo trên đồng hồ?

- Yêu cầu HS giải bài toán.

+ Túi muối nặng 2kg, túi gạo cân nặng 5kg.

- HS giải bài vào vở.

Bài giải:

Túi gạo nặng hơn túi muối số ki – lô – gam là:

$$5 - 2 = 3 \text{ (kg)}$$

Đáp số: 3 kg.

- GV nhận xét, khen ngợi HS.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (6 - 7')

- GV cho HS các tổ thực hành cân và ghi lại cân nặng của các thành viên trong tổ.
- Nhận xét giờ học.

IV: ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 87, 88)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kĩ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kĩ năng nghe và kể lại một câu chuyện.
- Giúp hình thành và phát triển năng lực văn học, năng lực ngôn ngữ.
- Biết yêu quý thời gian, yêu quý lao động, yêu quý các nhận vật trong truyện.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Cho lớp hát và vận động theo nhạc bài hát: “Tập thể dục buổi sáng”.
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Khám phá, luyện tập

a. Nhìn tranh và nói tên câu chuyện. Chọn kể một câu chuyện em thích (25 - 30')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- GV yêu cầu quan sát các bức tranh trong SHS.
- Thảo luận nhóm 4 - thực hiện nội dung
- Cho HS nêu tên câu chuyện dưới tranh.
- Kể chuyện trong nhóm.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét – Chốt.
- Mời đại diện các nhóm thi kể.
- GV đưa ra tiêu chí kể chuyện bình chọn bạn kể hay nhất.
- HS nhận xét - GV nhận xét - tuyên dương.

b. Cùng bạn hỏi đáp về những câu chuyện em và bạn vừa kể (25 - 28')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- HS làm nhóm đôi- 1 HS hỏi – 1 HS trả lời và ngược lại.
- Đại diện một số nhóm trình bày.
- HS nhận xét.
- GV nhận xét- chốt.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (5 – 6')

- Hôm nay em học bài gì?
- Sau khi học xong bài hôm nay, em có cảm nhận hay ý kiến gì không?

- HS chia sẻ.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Thứ Năm, ngày 31 tháng 10 năm 2024

TIẾNG VIỆT

ÔN TẬP GIỮA HỌC KÌ 1 (Tiết 89, 90)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Củng cố kỹ năng nói và nghe thông qua hoạt động nói trong những tình huống cụ thể, kỹ năng nghe và kể lại một câu chuyện, kỹ năng viết đoạn văn (giới thiệu về một đồ chơi hoặc đồ dùng gia đình.)
- Củng cố kỹ năng đọc hiểu văn bản.
- Biết quan sát và viết đúng, trình bày đúng đoạn văn.
- HS có ý thức chăm chỉ học tập.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3')

- HS hát và vỗ tay theo nhịp bài hát: *Chữ đẹp, nét càng ngoan.*
- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.

2. Hoạt động luyện tập, thực hành

a. Đọc câu chuyện bó đũa trả lời các câu hỏi (20 - 25')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- HS làm cá nhân trên phiếu bài tập GV in sẵn.
- HS thực hiện – GV quan sát giúp đỡ.
- GV chấm PBT – nhận xét.

b. Viết 3 - 4 câu giới thiệu một đồ chơi hoặc một đồ dùng gia đình (35 - 40')

- Gọi HS đọc yêu cầu.
- Gọi HS đọc nội dung gợi ý trong SHS.
- GV gợi mở:
 - + Đồ vật em muốn giới thiệu là gì?
 - + Đồ vật này do ai mua? Vào dịp nào?
 - + Ích lợi của đồ vật đó là gì?
- Gọi vài HS nêu miệng.
- GV hướng dẫn liên kết các câu thành đoạn văn ngắn.
- Yêu cầu HS làm vở.
- GV chấm vở - Nhận xét. Đọc một số đoạn văn hay.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (2 - 3)

- GV lưu ý cho HS một số điểm cần chú ý khi viết đoạn văn.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

KIỂM TRA KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG THÁNG 10

Thứ Sáu, ngày 1 tháng 11 năm 2024

ĐỌC SÁCH

HOẠT ĐỘNG : ĐỌC CÁ NHÂN

HOẠT ĐỘNG MỞ RỘNG: VẼ TRANH

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Thu hút và khuyến khích HS tham gia vào việc đọc.
- Khuyến khích HS cùng đọc với các bạn. Tạo cơ hội để HS chọn sách đọc theo ý mình.
- Giúp HS xây dựng thói quen đọc sách.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Sách phù hợp với trình độ đọc của HS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- Giới thiệu với học sinh về hoạt động mà các em sắp tham gia: Hôm nay, chúng ta sẽ tham gia hoạt động Đọc cá nhân

2. Hoạt động Khám phá (10 – 12')

Trước khi đọc

- Các em có nhớ cách lật sách ntn là đúng không?
- GV mời HS lần lượt lên chọn sách và tự chọn vị trí để ngồi đọc (GV giúp đỡ thêm khi HS gặp khó khăn)

Trong khi đọc:

- GV di chuyển xung quanh để hỗ trợ HS (GV sử dụng quy tắc 5 ngón tay để KT trình độ đọc của HS)

- GV quan sát, khen ngợi HS.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (9 – 10')

*** Sau khi đọc:**

- GV nhắc thời gian đọc đã hết. Mời các em mang sách trở lại vị trí ngồi ban đầu.

- GV mời HS lên chia sẻ về quyển truyện các em vừa đọc.

- GV gợi ý HS chia sẻ theo các câu hỏi: Các em có thích câu chuyện mình vừa đọc không? Các em thích n/vật nào trong câu chuyện?

+ Câu chuyện xảy ra ở đâu? Điều gì làm cho em thấy thú vị?

+ Em hãy giới thiệu quyển truyện cho các bạn khác cùng đọc không?

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (9 – 10')

*** Hoạt động mở rộng: Vẽ tranh.**

- GV hướng dẫn HS vẽ một nhân vật hoặc một hình ảnh em thích về quyển sách các em vừa đọc. Viết 1-2 câu cảm nghĩ của mình.(Qua câu chuyện em vừa đọc em rút ra bài học gì?

Vì sao? Em thích nhân vật nào ? vì sao?Sau khi kết thúc phần vẽ: Mời 1 vài HS chia sẻ trước lớp.

- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TIẾNG VIỆT CÙNG CỎ

ÔN TẬP: VIẾT: CHỮ HOA C, E, Ê, G (Tiết 25)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Cùng cỏ kỹ năng viết chữ viết hoa C, E, Ê, G cỡ vừa và cỡ nhỏ.
- Cùng cỏ kỹ năng viết đúng từ ứng dụng: “Gọi bạn”.
- Rèn cho HS tính kiên nhẫn, cẩn thận.
- HS có ý thức thẩm mỹ khi viết chữ.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động khởi động (2 - 3')

- GV YC HS quan sát mẫu chữ hoa: Đây là mẫu chữ hoa gì?
- GV dẫn dắt, giới thiệu bài.

2. Hoạt động Luyện tập - Thực hành (25 - 27')

- GV YC HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa C, E, Ê, G.
- 2 – 3 HS nhắc lại quy trình viết chữ viết hoa C, E, Ê, G.
- GV viết lại mẫu cho HS quan sát, vừa viết vừa nêu lại quy trình viết chữ C, E, Ê, G đã học.
- GV giới thiệu bài thơ ứng dụng “Gọi bạn”.
- GV yêu cầu HS đọc bài ứng dụng.
- GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi: Bài ứng dụng có những chữ nào phải viết hoa?
- GV hướng dẫn HS một số từ khó.
- Yêu cầu HS thực hiện luyện viết chữ hoa C, E, Ê, G (Mỗi chữ 1 dòng) và bài ứng dụng trong vở.
- GV quan sát, hỗ trợ HS gặp khó khăn.
- GV yêu cầu HS đổi vở cho nhau để phát hiện lỗi và góp ý cho nhau theo cặp.
- GV nhận xét.

3. Hoạt động vận dụng, trải nghiệm (3 - 5')

- GV nhắc nhở HS vận dụng cách viết chữ hoa C, E, Ê, G vào cuộc sống để viết các tên riêng, chữ đầu câu...
- GV nhận xét tiết học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN CÙNG CỎ

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS cùng cỏ phép tính cộng, phép tính trừ với số đo ki – lô – gam.

- Vận dụng vào giải toán liên quan đến các phép tính cộng, trừ với số đo ki – lô – gam.
- Phát triển năng lực tính toán, kĩ năng so sánh số.
- Vận dụng giải được các bài toán thực tế.
- Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Phát triển kĩ năng hợp tác, rèn tính cẩn thận.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG

- File bài giảng.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 – 3')

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi “*Lật mảnh ghép*” với các câu hỏi liên quan đến các phép toán cộng, trừ (qua 10) trong phạm vi 20.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 – 27')

GV HD HS làm BT và kết hợp chấm chữa bài.

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

a) $40 \text{ kg} + 20 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

b) $30 \text{ kg} + 7 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

$60 \text{ kg} - 20 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

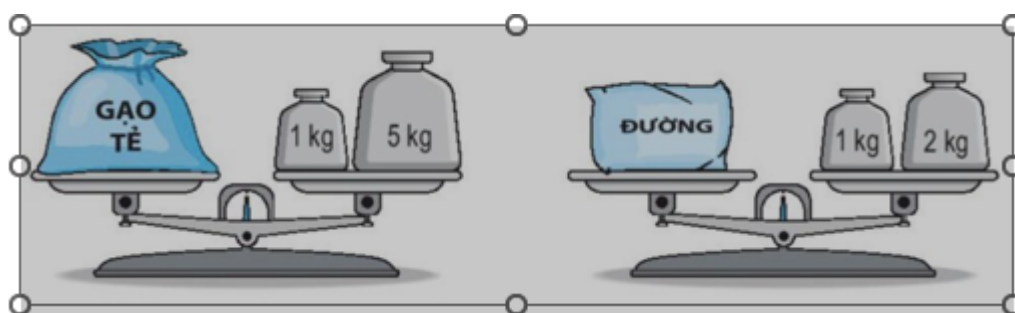
$37 \text{ kg} - 7 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

$60 \text{ kg} - 40 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

$37 \text{ kg} - 30 \text{ kg} = \dots \text{ kg}$

- GV gọi 1, 2 HS nêu yêu cầu bài toán.
- GV hướng dẫn HS tính nhẩm và làm bài cá nhân vào vở ô li.
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 2: Quan sát tranh rồi viết số thích hợp vào chỗ trống:



a) Túi gạo cân nặng kg.

Túi đường cân nặng kg.

b) Cả túi gạo và túi đường cân nặng kg.

Túi gạo nặng hơn túi đường kg.

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào PBT.
- GV gọi đại diện các nhóm lên trình bày kết quả.
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

Bài 3: Có ba bao thóc, bao thứ nhất nặng hơn bao thứ hai 10kg, bao thứ hai nặng hơn bao thứ ba 10 kg.

a) Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng.

- Bao thóc nào nặng nhất?

A. Bao thứ nhất

B. Bao thứ hai

C. Bao thứ ba

- Bao thóc nào nhẹ nhất?

A. Bao thứ nhất

B. Bao thứ hai

C. Bao thứ ba

b) Viết số thích hợp vào chỗ chấm.

Biết bao thứ hai cân nặng 50 kg. Khi đó:

- Bao thứ nhất cân nặng kg.

- Bao thứ ba cân nặng kg.

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 để tìm ra cách giải.
- GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.
- HS hoàn thành vào Phiếu BT
- Các nhóm khác nhận xét.
- GV nhận xét, tuyên dương HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5’)

Bài 4: Bao đỗ cân nặng 36 kg . Bao lạc nhẹ hơn bao đỗ là 12 kg . Hỏi bao lạc cân nặng bao nhiêu ki-lô-gam?

- GV gọi 1, 2 HS đọc yêu cầu bài toán.
- + Bài toán cho biết gì?
- + Bài toán hỏi gì?
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi để tìm ra cách giải.
- GV gọi HS lên chia sẻ cách làm.

- Các nhóm khác nhận xét.

- GV nhận xét, tuyên dương HS.

=>GV chốt: *Củng cố cách giải và trình bày bài giải của bài toán có lời văn liên quan đến phép trừ (qua 10) trong phạm vi 20.*

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

TOÁN TƯ DUY

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS ôn tập lại các kiến thức về các số chẵn, lẻ.
- Thông qua việc giải toán, HS có cơ hội được phát triển năng lực tư duy, lập luận toán học, năng lực giải quyết vấn đề, năng lực giao tiếp toán học.
- Chăm chỉ, trách nhiệm, nhân ái, có tinh thần hợp tác trong khi làm việc nhóm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- File bài giảng, phiếu bài tập.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (2 - 3’)

- GV cho HS vận động theo nhạc bài hát: “Toca toca”.
- GV dẫn dắt vào bài học.

2. Hoạt động Luyện tập, thực hành (24 - 27’)

Hướng dẫn học sinh làm bài tập, kết hợp chấm chữa bài

Bài 1: Cho các số: 0,1, 3, 5, 7,8.

- Viết tất cả các chữ số chẵn có hai chữ số từ các số trên.***
- Viết tất cả các chữ số lẻ có hai chữ số từ các số trên.***

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm đôi và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.

- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.
- GV chốt về cách nhận biết số chẵn, lẻ.

Bài 2: Quan sát hình dưới đây và điền số thích hợp vào chỗ chấm.

$$\begin{array}{c}
 \text{rabbit} + \text{rabbit} = 8\text{kg} \\
 \text{rabbit} + \text{chicken} = 5\text{kg} \\
 \text{cat} - \text{chicken} = 5\text{kg} \\
 \text{rabbit} + \text{cat} + \text{chicken} = \dots\text{kg}
 \end{array}$$

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

Bài 3: Một cửa hàng bách hóa ngày thứ nhất bán được 34kg bột mì, ngày thứ hai bán được nhiều hơn ngày thứ nhất 7kg bột mì. Hỏi sau hai ngày, cửa hàng bán được tất cả bao nhiêu ki – lô – gam bột mì?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 2 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.

- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.
- GV nhận xét và khen ngợi HS.

3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (4 – 5')

Bài 4: Bao thóc thứ nhất nặng 58kg và nặng hơn bao thóc thứ 2 là 17kg. Hỏi:

a) Bao thóc thứ hai nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

b) Cả hai bao thóc nặng bao nhiêu ki – lô – gam?

- GV gọi HS đọc yêu cầu bài toán.
- GV cho HS thảo luận nhóm 4 và làm bài vào Phiếu BT.
- GV quan sát và hướng dẫn các HS gặp khó khăn.
- Đại diện nhóm lên chia sẻ kết quả.
- Các nhóm nhận xét.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (*Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có*)

GIÁO DỤC ĐỊA PHƯƠNG **CHỦ ĐỀ 3: BÁNH RĂNG BỪA (Tiết 4)**

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- HS biết được bánh răng bừa là đặc sản nổi tiếng của xứ Thanh.
- HS biết giới thiệu các nguyên liệu và các bước làm bánh răng bừa.
- HS biết mô tả đặc điểm, mùi vị của bánh răng bừa.
- HS biết luôn tự hào về các sản vật của quê hương xứ Thanh.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: File bài giảng, phiếu thảo luận nhóm.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

- GV YCHS quan sát video và nhận xét.
- + Em hãy gọi tên các loại bánh trong video.
- HS, GV nhận xét, tuyên dương.
- GV dẫn dắt vào tiết học.

2. Hoạt động Khám phá (8 – 10')

- GV YCHS quan sát video cách làm bánh lá răng bừa.

- GV YCHS thảo luận nhóm đôi:
- + Nguyên liệu để làm bánh gồm những gì?
- + Công dụng của nó để làm gì?
- Các nhóm thảo luận và ghi kết quả trên phiếu nhóm.

Nguyên liệu	Công dụng

- Các nhóm báo cáo kết quả thảo luận.
- HS, GV nhận xét.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (10 – 15')

- GV YCHS thảo luận nhóm bốn: Các bước làm bánh lá rắc bừa.
- Đại diện 2 – 3 nhóm chia sẻ.
- Các nhóm khác nhận xét, góp ý.
- GV chốt lại cách làm bánh gồm 6 bước:

+ B1: Rửa lá

+ B2: Xay bột

+ B3: Giào bột (làm cho bột dẻo)

+ B4: Làm nhân bánh

+ B5: Gói bánh

+ B6: Luộc (hấp) bánh

- GV cho HS xem video các bước làm bánh lá rắc bừa và luộc bánh.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (3 – 5')

- HS chia sẻ điều em biết về bánh rắc bừa.
- GV nhận xét giờ học.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

HOẠT ĐỘNG STEM

BÀI 3: MÁY BAY TRỰC THĂNG KHINH KHÍ CẦU (Tiết 10 + 11)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nêu được tên gọi các bộ phận chính của máy bay trực thăng khinh khí cầu.
- Thực hành lắp ráp được bộ đồ dùng lắp ráp máy bay trực thăng khinh khí cầu theo video hoặc hình ảnh.

- Rèn kĩ năng quan sát, làm việc nhóm.
- Có khả năng vận dụng, sáng tạo.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV:
 - + Tranh ảnh minh họa bài học
 - + Clip hướng dẫn thực hành
 - + Bộ lắp ráp mô hình Máy bay trực thăng khinh khí cầu phát cho nhóm HS.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

1. Hoạt động Khởi động (3 – 5')

*** Tìm hiểu một số Phương tiện giao thông đường hàng không**

- GV yêu cầu HS kể tên các phương tiện giao thông đường hàng không.
- GV giới thiệu bài mới.

2. Hoạt động Khám phá (18 – 20')

*** Tìm hiểu cấu tạo của mô hình máy bay trực thăng khinh khí cầu**

- GV giới thiệu về máy bay trực thăng khinh khí cầu (Có thể dùng sản phẩm thật hoặc chiếu trên màn hình).
- Tên gọi: Máy bay trực thăng khinh khí cầu.
- GV yêu cầu HS quan sát hình trong SHS và nêu ra các bộ phận của máy bay trực thăng khinh khí cầu.
- GV gọi một số HS trả lời, mời HS khác nhận xét. GV nhận xét chung.
- GV gọi một số HS nhắc lại tên gọi các bộ phận chính của máy bay trực thăng khinh khí cầu.
- * Tìm hiểu các chi tiết của bộ lắp ráp máy bay trực thăng khinh khí cầu**
GV yêu cầu HS thực hiện hoạt động 2 trong SHS: nối hình với ô chữ phù hợp.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Ai nhanh – Ai đúng*.

- GV phát cho mỗi nhóm 03 ảnh các bộ phận của mô hình máy bay trực thăng kinh khí cầu, 03 thẻ tên ứng với các chi tiết để lắp ráp các bộ phận của máy bay trực thăng kinh khí cầu.

Luật chơi: GV chia lớp thành 4 đội. cứ 2 đội thực hiện 1 lượt chơi theo. 1 đội đưa ra hình ảnh bất kì, nhiệm vụ của đội còn lại sẽ phải lựa chọn ô chữ cho phù hợp với ảnh. Mỗi đáp án đúng sẽ được 1 điểm. Sau đó đổi lượt chơi cho đội còn lại. Trò chơi kết thúc, đội nào lựa chọn được nhiều đáp án đúng nhất sẽ là dãy thắng cuộc.

- GV gọi đội dành chiến thắng chia sẻ kết quả và kinh nghiệm chơi cho các đội còn lại.

- GV hướng dẫn HS tìm hiểu công dụng của từng chi tiết.

- GV cho HS quan sát từng chi tiết và đặt câu hỏi khai thác kinh nghiệm sống của HS về công dụng từng chi tiết.

Một số câu gợi ý:

+ Bộ phận thổi khí dùng làm gì?

+ Nhờ có chi tiết nào mà máy bay trực thăng kinh khí cầu có thể bay được.

- GV giới thiệu lại cho HS công dụng của từng chi tiết trong bộ lắp ráp.

3. Hoạt động Luyện tập, thực hành (23 – 25')

*** Lắp ráp mô hình trực thăng kinh khí cầu**

a. Chuẩn bị

- GV phát cho mỗi HS 1 bộ lắp ráp máy bay trực thăng kinh khí cầu.

- GV yêu cầu HS quan sát làm việc cá nhân, quan sát và trình bày lại các bộ phận của bộ lắp ráp mô hình máy bay trực thăng kinh khí cầu.

b. Cách thực hiện

- GV hướng dẫn HS lắp ráp máy bay trực thăng kinh khí cầu lần lượt theo các bước.

*** Chia sẻ và hoàn thiện sản phẩm**

- GV mời đại diện một số HS chia sẻ sản phẩm (Chọn HS lắp ráp đúng và HS lắp ráp chưa đúng).

- Các HS khác lắng nghe và góp ý.

- GV và HS cùng nhận xét sản phẩm của các HS lắp ráp đúng và HS lắp ráp chưa đúng ở từng bước cụ thể.
- GV yêu cầu các HS chưa hoàn thiện sản phẩm sẽ hoàn thiện sản phẩm (GV có thể yêu cầu các HS làm tốt sang giúp đỡ các bạn chưa hoàn thiện sản phẩm).
- GV yêu cầu HS Hoàn thiện và trưng bày sản phẩm.
- GV cùng HS tuyên dương đội chiến thắng, rút kinh nghiệm cho đội của mình trong việc vận hành máy bay.
- GV yêu cầu HS có thể thay thế cánh quạt bằng các vật liệu khác: que kem.

4. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (12 – 15')

- GV và HS cùng tổ chức chơi một số trò chơi có sử dụng máy bay trực thăng khinh khí cầu.
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: *Ai lâu hơn*
- Các đội sử dụng máy bay của đội mình. Các đội cùng thả máy bay ra cùng 1 lúc. Máy bay của đội nào bay lâu hơn, cao hơn thì đội đó thắng.
- GV nhận xét quá trình hoạt động của HS, động viên, khen ngợi học sinh.
- Yêu cầu HS về nhà chia sẻ và cùng người thân thực hiện lắp ráp mô hình xe đẩy đồ.
- Yêu cầu HS thu dọn đồ dùng vào đúng nơi quy định.
- GV nhận xét quá trình hoạt động của HS.
- GV yêu cầu HS về nhà chia sẻ cùng người thân về bộ đồ dùng lắp ráp máy bay trực thăng khinh khí cầu.
- GV yêu cầu HS thu dọn đồ dùng vào đúng nơi quy định.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Phụ lục điều chỉnh riêng nếu có)

Ban Giám Hiệu

Ký duyệt tổ khối

Giáo viên

Lê Công Thắng

Lưu Thị Thùy

Đinh Thị Diệu Thuý